TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2017/QĐST - DS	*TP Thanh Hoá, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2017/ TLST- DS ngày 14 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: đường L, phường B, Quận M, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: 1. Ông Nguyễn Trọng T - GĐ quan hệ khách hàng, phòng KHCN- NH TMCP P, chi nhánh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Minh D – Chuyên viên quan hệ khách hàng, phòng KHCN- NH TMCP P, chi nhánh Thanh Hóa.

Bị đơn: 1.Anh Mai Văn T

2. Chị Ngô Thị M.

Cùng địa chỉ: xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/8/2017, anh Mai Văn T, chị Ngô Thị M còn nợ ngân hàng TMCP P tổng số tiền: 382.270.377 đồng. Trong đó:

Nợ gốc: 366.672.000đồng

Nợ lãi trong hạn + quá hạn: 15.598.377đ.

Anh T, chị M trả số tiền trên cho Ngân hàng TMCP P theo các kỳ sau:

Kỳ 1: Ngày 30/8/2017, trả số tiền gốc 100.000.000đ.

Kỳ 2: Ngày 30/2/2018, trả số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 3: Ngày 30/8/2018, trả số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 4: Ngày 30/02/2019, trả số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 5: Ngày 30/8/2019, trả số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 6: Ngày 30/11/2019, trả số tiền 82.270.377đ (trong đó gốc 66.672.000đ, lãi 15.598.377đ).

Ngoài ra anh T chị M còn phải chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 05/8/2017 đến ngày anh T, chị M trả hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP P theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 409/2015/HĐTD-CN ngày 30/11/2015.

Nếu anh T, chị M không trả được nợ đúng hạn như các kỳ đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, xử lý tài sản thế chấp là nhà đất tại: xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, đã được UBND huyện N cấp GCNQSDĐ, sở hữu nhà ở và các tài sản gắn liền với đất số BY752125, số vào sổ cấp GCN: CH 00098 ngày 19/8/2015 mang tên anh Mai Văn T; theo hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản gắn liền với đất số 409/2015/BĐ ngày 30/11/2015.

Sau khi anh T, chị M trả hết các khoản nợ gốc cho Ngân hàng TMCP P thì Ngân hàng TMCP P sẽ xem xét miễn giảm lãi cho anh T, chị M.

- Về án phí: Anh T, chị M chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 4.778.379đ.

Ngân hàng TMCP P chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.778.379đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 9.350.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 07463 ngày 13/7/2017. Ngân hàng TMCP P được nhận lại số tiền 4.571.621 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ
Thẩm phán

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt